TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 300/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 23 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 380/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018, giữa: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn S; Đều có địa chỉ tại: Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn S.

- Về con chung: Chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Việt D1 sinh ngày 11 tháng 6 năm 2001 và Nguyễn Việt Đ sinh ngày 23 tháng 10 năm 2012 sau ly hôn, thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 24 tháng 11 năm 2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi, nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị D và anh Nuyễn Văn Sức không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị D chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, chị D đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) biên lai thu tiền số 15415 ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, nên trả lại cho chị Trần Thị D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A;
- UBND xã A, A, Hải phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Đức Lập